TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **150**/2019/HNGĐ-ST.
Ngày 21/6/2019
V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Toàn
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Hoàng Thị Oanh
2. Ông Nguyễn Sơn Hải

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Vân Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Ông Hoàng Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 425/2018/TLST-HNGĐ ngày 25/12/2018, về việc *"Tranh chấp ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐST- HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/5/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lương Ngọc T, sinh năm 1959.

2. Bị đơn: Bà Lã Hồng Th, sinh năm 1956..

Cùng trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

(Ông T có mặt; Bà Th vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn là ông Lương Ngọc T trình bày:

Ông kết hôn với bà Lã Hồng Th vào năm 1979, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Trước khi kết hôn vợ chồng ông được tự do tìm hiểu, được tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương, không bị ép buộc. Sau ngày cưới, ông và bà Th về chung sống tại Thôn Đ, xã H, huyện S,

tỉnh Tuyên Quang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên từ khoảng năm 1986 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày. Từ năm 2008 đến nay ông và bà Th sống ly thân. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng không thể hàn gắn được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Th.

Về con chung: Ông T xác định ông và bà Th có 03 con chung là cháu Lương Anh Lệ M, sinh năm 1980; Lương Thị Thu H, sinh năm 1983; Lương Thị Đoan Tr, sinh năm 1987. Hiện nay các cháu đều đã trưởng thành và lập gia đình ông không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản, đất đai, công nợ chung: không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 02/01/2019, bà Lã Hồng Th trình bày:

Về thời gian kết hôn và quá trình chung sống giữa bà và ông T như ông T trình bày là đúng. Tuy nhiên về nguyên nhân dẫn đến ly hôn bà Th xác định mâu thuẫn xảy ra giữa bà và ông T là do ông T có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, không quan tâm, chăm sóc gì đến gia đình. Quan điểm của bà Th không nhất trí ly hôn với ông T, bà đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết cho bà và ông T được đoàn tụ.

Về con chung: Bà Th xác định bà và ông T có 03 con chung như ông T trình bày là đúng. Hiện nay cả 03 cháu đều đã trưởng thành và lập gia đình bà không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản, đất đai, công nợ chung: không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương phát biểu quan điểm: Toà án đã thụ lý, giải quyết vụ án ly hôn sơ thẩm về việc "*Tranh chấp ly hôn"* là đúng thẩm quyền, đúng nội dung tranh chấp. Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, thẩm phán và Hội đồng xét xử (HĐXX) đã Th hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị HĐXX: áp dụng các Điều 28, 147, 228, 235, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lương Ngọc T; xử cho ông Lương Ngọc T được ly hôn với bà Lã Hồng Th. Các quan hệ về con chung, tài sản, đất đai, vay nợ không có tranh chấp nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Lương Ngọc T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện S, tỉnh Tuyên

Quang vào năm 1979. Việc đăng ký kết hôn được cán bộ hộ tịch thời điểm năm 1979 và UBND xã H xác nhận. Vì vậy quan hệ hôn nhân giữa ông T và bà Th là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, do vậy quan hệ pháp luật tranh chấp xác định là: *Tranh chấp ly hôn* theo quy định tại khoản 1, Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: kết quả xác minh tại chính quyền địa phương cho thấy, bà Lã Hồng Th hiện nay đang làm ăn sinh sống tại địa phương, và đăng ký hộ khẩu T trú tại Thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Vì vậy, căn cứ khoản 1, điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ án là Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

[3] Về yêu cầu ly hôn của ông Lương Ngọc T, HĐXX nhận định: Căn cứ kết quả xác minh tại chính quyền địa phương nơi cư trú của ông T và bà Th xác định: ông T và bà Th kết hôn vào năm 1979, sau khi kết hôn, ông bà làm ăn sinh sống tại Thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Quá trình chung sống tại nơi cư trú, chính quyền địa phương chứng kiến việc ông T và bà Th T xuyên mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Căn cứ lời khai của các đương sự cho thấy, ông T và bà Th đã sống ly thân với nhau trong thời gian dài, không còn quan tâm chăm sóc đến nhau. Ông T xác định không còn tình cảm vợ chồng với bà Th, không thể quay về đoàn tụ được. Từ đó cho thấy, tình trạng hôn nhân giữa ông T và bà Th đã Th sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của ông T là chính đáng và có căn cứ cần chấp nhận theo quy định tại khoản 1, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung, HĐXX nhận định: ông T và bà Th có 03 con chung là cháu Lương Anh Lệ M, sinh năm 1980; Lương Thị Thu H, sinh năm 1983; Lương Thị Đoan T, sinh năm 1987. Hiện nay cả 03 cháu đều đã trưởng thành và lập gia đình, các đương sự đều không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về tài sản, đất đai, công nợ chung: các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Ông T phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Th không phải nộp án phí.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 39, 147, 228, 264, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lương Ngọc T về việc *Kiện Tranh chấp ly hôn* đối với bà Lã Hồng Th.

1. Về quan hệ hôn nhân: ông Lương Ngọc T được ly hôn bà Lã Hồng Th.

2. Về án phí: ông Lương Ngọc T phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số N^0 0000751 ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Bà Lã Hồng Th không phải nộp án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/6/2019), vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Văn Toàn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu HS

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Oanh **Nguyễn Sơn Hải** **Nguyễn Văn Toàn**

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã Ninh Lai;
- Lưu HS

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Toàn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Ma Quốc Thể **Hoàng Thị Oanh**	**Nguyễn Văn Toàn**